

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày 21-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Vượng và bà Nguyễn Thị Minh Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Huệ – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng K; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04/10/1996, tại tỉnh Yên Bái; Nơi thường trú: Tổ A, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Tiến H - sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H1 - sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 25/9/2020 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng (kể từ ngày 09/7/2020) theo Quyết định số 60/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (chấp hành xong ngày 25/6/2021).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Y – Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái - Có mặt.

* Người chứng kiến: Ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 21/12/2023, tại đường N (thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái), Nguyễn Đăng K đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,39 gam (không phải ba mươi chín gam) ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng, tài sản thu giữ:

- Thu giữ trong túi áo khoác phía trước, bên phải K đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khóa kẹp viền màu đỏ, bên trong chứa 04 viên nén hình tròn, màu đỏ, đều có chữ “WY” (nghỉ là ma túy tổng hợp). Thu giữ của K số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus đã qua sử dụng.

Nguyễn Đăng K khai nhận:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 12 giờ 45 phút ngày 21/12/2023, K một mình đi đến khu vực phía sau chợ Y (thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái) gặp một người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi (K không biết họ tên, địa chỉ) và mua được của người đàn ông này 04 viên ma túy tổng hợp, được đựng trong một túi nilon màu trắng, miệng túi có khóa kẹp, viền màu đỏ hết số tiền là 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K cất giấu tại túi áo khoác phía trước, bên phải đang mặc rồi đi đến đoạn đường N (thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái) thì bị Công an xã Á phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Y phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng có liên quan. Toàn bộ số ma túy tổng hợp thu giữ khi bắt quả tang, Nguyễn Đăng K khai nhận là của K tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số: 696/KL-KTHS, ngày 27/12/2023 của phòng K1, Công an tỉnh Y kết luận: Các viên nén hình tròn, màu đỏ, trên mặt mỗi viên đều có chữ WY thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đăng K có tổng khối lượng là: 0,39 gam (không phải ba mươi chín gam).

- 0,19 gam trích từ 0,39 gam các viên nén hình tròn, màu đỏ, trên mặt mỗi viên đều có chữ WY gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số: 697/KL-KTHS, ngày 27/12/2023 của phòng K1, Công an tỉnh Y kết luận: 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật. Số tiền gửi giám định là 200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSTP ngày 31/01/2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Đăng K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023; Về hình phạt bổ sung: Không; Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật; Về án phí: Theo quy định của pháp luật; Về quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Y, Điều tra viên, kết luận giám định của phòng K1 Công an tỉnh Y, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 21/12/2023, tại đường N, khu vực tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Y đã bắt quả tang Nguyễn Đăng K có hành vi tàng trữ 0,39 gam (không phải ba mươi chín gam) ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ 0,39 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng của Nguyễn Đăng K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, bị cáo Nguyễn Đăng K là người có sức khỏe, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 26/6/2021, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần có

mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 25/9/2020 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng (kể từ ngày 09/7/2020) theo Quyết định số 60/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (chấp hành xong ngày 25/6/2021).

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, là người lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và tài sản thu giữ: Đối với 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus đã qua sử dụng, vỏ phía sau màu trắng, số IMEI: 353.010.092.989.80, lắp sim số: 0347.421.996, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H1 (SN 1974; cư trú tại tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái- là mẹ đẻ của K); ngày 20/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Y đã trao trả chiếc điện thoại nêu trên cho bà H1 là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Số vật chứng còn lại gồm:

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định 0,2 gam (không phải hai gam) được niêm phong trong 01 phong bì do phòng K1 - Công an tỉnh Y phát hành, mặt trước phong bì có ghi: “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Đăng K khi bắt quả tang ngày 21/12/2023 (sau khi trích mẫu giám định)”; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 01 túi nilon. Xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về người bán ma túy cho Nguyễn Đăng K: Do K không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Y không có cơ sở để xác minh, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Đăng K 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023.

3. Về vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 0,2 (không phải hai) gam Methamphetamine, được niêm phong trong 01 phong bì do phòng K1 - Công an tỉnh Y phát hành, mặt trước phong bì có ghi: "Vật chứng thu giữ của Nguyễn Đăng K khi bắt quả tang ngày 21/12/2023 (sau khi trích mẫu giám định)"; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 01 túi nilon.

3.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng K số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), được niêm phong trong 01 phong bì do phòng K1 - Công an tỉnh Y phát hành, mặt trước phong bì có ghi: Tiền thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đăng K ngày 21/12/2023 (sau khi giám định).

(Vật chứng, đồ vật, tài sản có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Y và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Đăng K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái
- Bộ phận HSNV Công an TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Bị cáo; Người có QLVN liên quan;
- THA hình sự; Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Bùi Quang Trung

